|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  | |  |
| SỞ GD&ĐT QUẢNG NAM | | | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I – NĂM HỌC 2014-2015** | |  |
| **TRƯỜNG THPT NGUYỄN HUỆ** | | | **Môn: GDCD - Lớp: 12** | |  |
|  |  |  | Thời gian làm bài: 45 phút | |  |
| **Câu 1:** (4 điểm) | | |  |  |  |
|  | **ĐỀ A** |  |
|  |  |  |  |  |
|  | Trình bày các hình thức thực hiện pháp luật. | | |  |  |
|  |  |  |
| **Câu 2:** (1.5 điểm) | | |  |  |  |
|  | Hãy kể ra ba trường hợp vi phạm pháp luật. | | | |  |

1. Xử phạt nhẹ hơn bình thường.
2. Xử phạt nặng hơn bình thường.
3. Không bị xử phạt.

**Câu 3:** (3 điểm)

Trình bày nội dung bình đẳng giữa các dân tộc.

**Câu 4:** (1.5 điểm)

A bị rơi một trăm nghìn đồng. B nhặt được. A trông thấy đến xin lại nhưng B chỉ đưa cho A 80 nghìn đồng còn 20 nghìn đồng B giữ lại vì lí do B nhặt được. Nếu là giáo viên chủ nhiệm, em sẽ xử lí như thế nào?

- HẾT **-**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  | | |  |
| SỞ GD&ĐT QUẢNG NAM | | | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I – NĂM HỌC 2014-2015** | | |  |
| **TRƯỜNG THPT NGUYỄN HUỆ** | | | **Môn: GDCD - Lớp: 12** | | |  |
|  |  |  | Thời gian làm bài: 45 phút | | |  |
|  |  |  |  |  | |  |
| **Câu 1:** (4 điểm) | | |  | **ĐỀ B** |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
| Trình bày dấu hiệu cơ bản trong vi phạm pháp luật. Mục đích trách nhiệm pháp | | | | | |  |
| lí là gì? | | |  |  |  |  |

**Câu 2:** (2 điểm)

Hãy phân loại các loại vi phạm pháp luật ở những trường hợp sau:

1. Đi xe máy không đội mũ bảo hiểm.
2. Tranh chấp đất đai.
3. Đánh người gây thương tích nặng.
4. Bỏ dạy không lí do.

**Câu 3:** (2.5 điểm)

Trình bày nội dung bình đẳng trong kinh doanh.

**Câu 4:** (1.5 điểm)

Gà ông A sang nhà ông B đẻ. Ông A phát hiện sai con qua bắt gà và lấy luôn trứng. Ông B chỉ cho bắt gà còn trứng để lại cho ông B vì lí do ông B đã nuôi con gà trong thời gian con gà đẻ. Ông A không đồng ý. Hai bên ẩu đả rồi dẫn nhau ra tòa. Nếu em là tòa án, em sẽ giải quyết như thế nào?

- HẾT **-**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  |  | | |
|  | SỞ GD&ĐT QUẢNG NAM | | | | **ĐÁP ÁN KIỂM TRA HỌC KÌ I** | | |
| **TRƯỜNG THPT NGUYỄN HUỆ** | | | | | **NĂM HỌC 2014-2015** | | |
|  |  |  |  |  | **Môn: GDCD - Lớp: 12** | | |
|  |  |  |  |  | Thời gian làm bài: 45 phút | | |
|  |  |  |  |  | **ĐỀ A** |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | STT | |  |  | Nội dung | Điểm |  |
|  |  |  |  |  | |  |  |
|  | **Câu 1** | | Trình bày các hình thức thực hiện pháp luật. | | | **4 điểm** |  |
|  |  |  | - Sử dụng pháp luật: Các cá nhân, tổ chức sử dụng đúng | | | (1 điểm) |  |
|  |  |  | đắn các quyển của mình, làm những gì mà pháp luật cho | | |  |  |
|  |  |  | phép. | |  | (1 điểm) |  |
|  |  |  | - Thi hành pháp luật: Các cá nhận, tổ chức thực hiện đầy đủ | | |  |  |
|  |  |  | những nghĩa vụ, chủ động làm những gì mà pháp luật quy | | |  |  |
|  |  |  | định phải làm. | |  | (1 điểm) |  |
|  |  |  | - Tuân thủ pháp luật: Các cá nhân, tổ chức không làm | | |  |  |
|  |  |  | những việc mà pháp luật cấm. | | | (1 điểm) |  |
|  |  |  | - Áp dụng pháp luật: các cơ quan, công chức nhà nước có | | |  |  |
|  |  |  | thẩm quyền căn cứ vào pháp luật đề ra các quyết định làm | | |  |  |
|  |  |  | phát sinh, chấm dứt hoặc thay đổi việc thực hiện các quyền, | | |  |  |
|  |  |  | nghĩa vụ cụ thể của cá nhân, tổ chức. | | |  |  |
|  |  |  |  |  | |  |  |
|  | **Câu 2** | | Hãy kể ra ba trường hợp vi phạm pháp luật | | | **1.5 điểm** |  |
|  |  |  | 1.Xử phạt nhẹ hơn bình thường. VD: Phạm tội lần đầu | | | (0.5 điểm) |  |
|  |  |  | 2. Xử phạt nặng hơn bình thường. VD: Phạm tội có tổ chức | | | (0.5 điểm) |  |
|  |  |  | 3. Không bị xử phạt. VD: Tình tiết bất ngờ | | | (0.5 điểm) |  |
|  |  |  |  |  | |  |  |
|  | **Câu 3** | | Trình bày nội dung bình đẳng giữa các dân tộc. | | | **3 điểm** |  |
|  |  |  | - Các dân tộc Việt Nam đều bình đẳng về chính trị: | | | (1 điểm) |  |
|  |  |  | + Mọi công dân đều có quyền tham gia quản lí nhà nước và | | |  |  |
|  |  |  | xã hội, tham gia vào bộ máy nhà nước, tham gia thảo luận, | | |  |  |
|  |  |  | đóng góp ý kiến về những vẫn đề chung của cả nước. | | |  |  |
|  |  |  | + Không phân biệt đa số hay thiểu số, trình độ phát triển. | | |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | - Các dân tộc ở Việt Nam đều bình đẳng về kinh tế: | (1 điểm) |
|  | + Các dân tộc đều được hưởng và thực hiện chính sách phát |  |
|  | triển kinh tế của đảng và nhà nước, không phân biệt đa số |  |
|  | hay thiểu số, đặc biệt ưu tiên cho các vùng dân tộc có điều |  |
|  | kiện khó khăn. |  |
|  | - Các dân tộc Việt Nam đều được bình đẳng về văn hóa, | (1 điểm) |
|  | giáo dục: |  |
|  | + Các dân tộc có quyền dùng tiếng nói, chữ viết của mình; |  |
|  | phong tục tập quán, truyền thống văn hóa tốt đẹp đều được |  |
|  | bảo tồn, giữ gìn, khôi phục, phát huy. |  |
|  | + Mọi dân tộc đều được hưởng nền giáo dục nước nhà. |  |
|  |  |  |
| **Câu 4** | Giải quyết tình huống: Bạn B phải trả hết số tiền nhặt được | **1.5 điểm** |
|  | cho bạn A vì số tiền đó không thuộc sở hữu của B. |  |
|  |  |  |
|  | - HẾT - |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  |  | | |
|  | SỞ GD&ĐT QUẢNG NAM | | | | **ĐÁP ÁN KIỂM TRA HỌC KÌ I** | | |
| **TRƯỜNG THPT NGUYỄN HUỆ** | | | | | **NĂM HỌC 2014-2015** | | |
|  |  |  |  |  | **Môn: GDCD - Lớp: 12** | | |
|  |  |  |  |  | Thời gian làm bài: 45 phút | | |
|  |  |  |  |  | **ĐỀ B** |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | STT | |  |  | Nội dung | Điểm |  |
|  |  |  |  |  | |  |  |
|  | **Câu 1** | | Trình bày các dấu hiệu cơ bản trong vi phạm pháp luật | | | **3 điểm** |  |
|  |  |  | - Có hành vi trái pháp luật : | | | (1 điểm) |  |
|  |  |  | + Làm hoặc không làm đúng theo yêu cầu của pháp luật. | | |  |  |
|  |  |  | + Xâm hại đến các quan hệ xã hội mà pháp luật bảo vệ. | | |  |  |
|  |  |  | - Do người có năng lực trách nhiệm pháp lí thực hiện. | | | (1 điểm) |  |
|  |  |  | + Đủ độ tuổi quy định. | |  |  |  |
|  |  |  | + Nhận thức được hành vi và hậu quả. | | |  |  |
|  |  |  | - Người vi phạm phải có lỗi: | | | (1 điểm) |  |
|  |  |  | + Lỗi thể hiện thái độ của người biết hành vi của mình là | | |  |  |
|  |  |  | trái pháp luật nhưng vẫn cố ý hoặc vô ý để mặc cho sự việc | | |  |  |
|  |  |  | xảy ra. | |  |  |  |
|  |  |  | Mục đích trách nhiệm pháp lí: | | | **1 điểm** |  |
|  |  |  | - Buộc chủ thể vi phạm pháp luật phải chấm dứt hành vi trái | | | (0.5 điểm) |  |
|  |  |  | pháp luật. | |  |  |  |
|  |  |  | - Giáo dục, ren đe người khác. | | | (0.5 điểm) |  |
|  |  |  |  |  | |  |  |
|  | **Câu 2** | | Phân loại các loại vi phạm pháp luật ở các trường hợp sau: | | | **2 điểm** |  |
|  |  |  | 1. Đi xe máy không đội mủ bảo hiểm - Vi phạm hành | | | (0.5 điểm) |  |
|  |  |  | chính. | |  | (0.5 điểm) |  |
|  |  |  | 2. Tranh chấp đất đai - Vi phạm dân sự. | | | (0.5 điểm) |  |
|  |  |  | 3. Đánh người trọng thương - Vi phạm hình sự. | | | (0.5 điểm) |  |
|  |  |  | 4. Bỏ dạy không lí do - Vi phạm kỉ luật. | | |  |  |
|  |  |  |  |  | |  |  |
|  | **Câu 3** | | Trình bày nội dung bình đẳng trong kinh doanh. | | | **2.5 điểm** |  |
|  |  |  | - Mọi công dân đều có quyền tự do lựa chọn hình thức kinh | | | (0.5 điểm) |  |
|  |  |  | doanh. | |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

* Mọi doanh nghiệp đều có quyền tự chủ đăng kí kinh (0.5 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| doanh trong những ngàng nghề mà pháp luật không cấm khi |  |
| có đủ điều kiện theo quy định. |  |
| - Mọi doanh nghiệp đều được khuyến khích phát triển lâu | (0.5 điểm) |
| dài, hợp tác và cạnh tranh lành mạnh. |  |
| - Mọi doanh nghiệp đều bình đẳng về quyền chủ động mở | (0.5 điểm) |
| rộng quy mô, ngành, nghề kinh doanh. |  |
| - Mọi doanh nghiệp đều bình đẳng về nghĩa vụ. | (0.5 điểm) |
|  |  |
| **Câu 4** Giải quyết tình huống: Ông B có quyền bắt gà và lấy toàn | (1.5 điểm) |
| bộ trứng. |  |
|  |  |
| - HẾT - |  |